

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P Q

TỈNH KIÊN GIANG

Bản án số: 47 /2020/HS-ST

Ngày: 21/5/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P Q – TỈNH KIÊN GIANG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Phước Lộc

2/ Bà Nguyễn Thị Thu Ba

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Yên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện PQ, tỉnh Kiên Giang

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PQ tham gia phiên tòa: Ông Sơn Thái Phong - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện PQ đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Hà Vũ Nhất T, (T N) sinh năm: 1985, tại: P Q, Kiên Giang; Nơi ĐKTT: khu phố 5, thị trấn D Đ, huyện P Q, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn M và bà Trương Thị N; Bị cáo chưa có vợ; tiền sự: không;

Tiền án: 01 lần, Ngày 14/11/2016, bị Tòa án nhân dân huyện PQ xử phạt 02 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 22/4/2018 chấp hành xong hình phạt, đến khi thực hiện hành vi phạm tội lần này chưa được xóa án tích.

Ngày 06/02/2020, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị bắt quả tang, tạm giữ hình sự. Ngày 10/02/2020, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện

PQ khởi tố bị can, ra lệnh tạm giam số 18/L-CQĐT. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện PQ.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 10/02/2020. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào ngày 03/02/2020, Hà Vũ Nhất T dùng điện thoại hiệu Iphone của mình gọi cho một người tên L (chưa rõ nhân thân) tại thành phố Hồ Chí Minh hỏi mua 1.900.000 đồng ma túy, loại Heroine, L đồng ý bán thì T chuyển tiền mua ma túy cho L qua tài khoản của ngân hàng Agribank. Đến ngày 05/02/2020, L chuyển 01 bịch ma túy, loại Heroine cho T bằng đường tàu Superdong rồi T ra nhận ma túy. Sau khi có ma túy, T mang về nhà sử dụng được 02 lần, số ma túy còn lại T cất giấu trong người để tiếp tục sử dụng. Đến khoảng 09 giờ ngày 06/02/2020, T mang bịch ma túy cất giấu vào túi quần đang mặc (túi phía trước) rồi cùng với Lâm Hiệp H đi ăn sáng tại quán (quán không có tên) trước công khu du lịch S T thuộc ấp S M, xã D T, huyện PQ, tỉnh Kiên Giang. Đến 10 giờ cùng ngày, trong lúc T và H đang ăn sáng thì lực lượng Công an huyện PQ yêu cầu kiểm tra, qua đó phát hiện T đang tàng trữ ma túy nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ hình sự. Ngày 10/02/2020, Hà Vũ Nhất T bị khởi tố và tạm giữ để điều tra cho đến nay.

***Vật chứng thu giữ:**

- 01 cục chất bột màu trắng, dạng rắn được gói trong một tờ giấy màu xanh – trắng, đã được niêm phong;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, bị bể màn hình, số model: A1532, số IMEI: 358533057461145, đã qua sử dụng;

Tại bản Kết luận giám định số: 98/KL-KTHS ngày 10/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

Chất bột dạng rắn, màu trắng chứa trong 01 gói giấy được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,6189 gam (khối lượng còn lại sau giám định 0,6094 gam và bao gói đựng mẫu).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 98/KL-KTHS ngày 10/02/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

Bản cáo trạng số 62/CT-VKSPQ ngày 04 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện PQ đã truy tố bị cáo Hà Vũ Nhất T về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày lời luận tội đối với bị cáo. Qua phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hà Vũ Nhất T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Hà Vũ Nhất T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên: Tịch thu tiêu hủy 0,6094 gam ma túy loại Heroine còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, bị bể màn hình, Model: A 1532, số IMEL: 358533057461145, đã qua sử dụng đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Đối với người tên L có liên quan trong vụ án, hiện chưa rõ nhân thân và nơi cư trú, Cơ quan cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng viện kiểm sát truy tố và lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện PQ, tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân

dân huyện PQ, tỉnh Kiên Giang đã tuân thủ nghiêm các quyền và nghĩa vụ của mình, thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ: Vào lúc 10 giờ 00 phút ngày 06/02/2020, tại ấp S M, xã D T, huyện PQ, Hà Vũ Nhất T đang cất giấu 01 cục ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,6189 gam trong túi quần T đang mặc trên người để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. T thừa nhận là ma túy mua về để sử dụng.

*Tại bản Kết luận giám định số 98/KL-KTHS ngày 10/02/2020 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

Chất bột dạng rắn, màu trắng chứa trong 01 gói giấy được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,6189 gam (khối lượng còn lại sau giám định 0,6094 gam và bao gói đựng mẫu).

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở để xác định cáo trạng mà viện kiểm sát nhân dân huyện PQ truy tố bị cáo về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tệ nạn ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội, làm suy thoái nòi giống, băng hoại đạo đức và ảnh hưởng đến phẩm giá con người. Tại thời điểm phạm tội bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi cất giữ trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào đều vi phạm pháp luật nhưng cần ma túy để sử dụng thỏa mãn nhu cầu bản thân mà bị cáo bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Trước đó, Ngày 14/11/2016, bị Tòa án nhân dân huyện PQ xử phạt 02 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 22/4/2018 chấp hành xong hình phạt, đến khi thực hiện hành vi phạm tội lần này chưa được xóa án tích, nhưng bị cáo vẫn không từ bỏ ma túy mà lại tiếp tục sử dụng dẫn đến hành vi

phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó, Hội đồng xét xử phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và cũng phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS;

Về tình tiết giảm nhẹ: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo và ăn năn hối cải, Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định là 0,6094 gam ma túy, loại Heroine và bao gói đựng mẫu.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, bị bể màn hình, số model: A1532, số IMEI: 358533057461145 đã qua sử dụng.

[6] Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: bị cáo Hà Vũ Nhất T (T N) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Hà Vũ Nhất T 02 năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06/02/2020

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định là 0,6094 gam ma túy, loại Heroine và bao gói đựng mẫu.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, bị bể màn hình, số model: A1532, số IMEI: 358533057461145 đã qua sử dụng.

(Tang vật trên đã được chuyển giao cho chi cục thi hành án Dân sự huyện PQ theo quyết định chuyển giao vật chứng số 35/QĐ-VKSPQ-HS ngày 04/5/2020)

3. Về án phí căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ huyện Phú Quốc;
- Đội tổng hợp CA huyện PQ;
- THA huyện Phú Quốc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hồng Tâm